

## GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019

## Results - NGAY THI DAU THU NHAT

## Event 101 Women 50 SC Meter CVD

KLQG:		22.24	*	20/03/2017	Kieu Oanh Nguyen Thi		QNH	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points			
1	Pham Thi, Thu	17	Hai Duong	21.50	21.53*			
2	Nguyen Thi, Kieu Oanh	24	Quang Ninh	23.90	22.06*			
3	Cao Thi, Duyen	18	Thanh Hoa	21.68	22.39			
4	Le Hoang, Nam Thuyen	18	TP Ho Chi Minh	22.88	22.85			
5	Vo Thi, Tuyet Hoa	16	Dong Nai	23.25	23.16			
6	Nguyen Thi, Thanh Thao	17	Dong Nai	23.67	24.02			
7	Truong Hong, Phuc	18	TP Ho Chi Minh	23.88	24.36			
8	Dao Thi, Kim Anh	15	Quan Doi	NT	24.72			
9	Pham Thi, Ngoc Linh	14	Quang Binh	23.00	25.38			
10	Lai Hong, Nhung	18	Ha Noi	24.00	25.71			
11	Pham Tuyet, Chinh	14	Hai Duong	25.00	25.86			
12	Lam Nhat, Vy	14	Tay Ninh	24.50	26.43			
---	Tran Thi, Huyen Trang	19	Ha Noi	23.00	DNF			
Swimmer did not finish								

## Event 102 Men 50 SC Meter CVD

KLQG:		19.34	*	3/2014	Ngo Phuc Sang		TP. Ho Chi Minh	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points			
1	Nguyen Ngoc, Huynh	24	Dong Nai	19.45	19.53			
2	Ngo Phuc, Sang	24	TP Ho Chi Minh	18.98	19.80			
3	Tran Duc, Tung	24	Hai Phong	NT	20.27			
4	Bui Phuong, Nam	19	Dong Nai	19.85	20.32			
5	Ngo Van, Phong	20	Thanh Hoa	NT	20.42			
6	Nguyen Dinh, Dung	23	Thanh Hoa	19.20	20.91			
7	Nguyen Duong, Huy	17	TP Ho Chi Minh	20.99	21.00			
8	Do Thanh, Thao	16	Quan Doi	22.00	21.05			
9	Nguyen Trung, Phong	27	Ha Noi	20.05	21.26			
10	Pham Van, Quang	19	Ha Noi	NT	21.27			
11	Le The, Trieu	17	Thua Thien Hue	21.00	21.97			
12	Dang Minh, Tai	16	Hai Phong	NT	22.04			
13	Phan Duc, Toan	26	Quang Binh	21.00	22.32			
14	Le Quy, Don	24	Quan Doi	21.00	24.65			
15	Nguyen Thanh, Cong	20	Tay Ninh	22.10	24.72			
16	Cao Anh, Duc	16	Quang Binh	22.80	25.38			
17	Vo Hanh, Huu	17	Tay Ninh	22.50	26.14			
18	Bui Duc, Duy	13	Hai Duong	24.00	28.50			
---	Hoang Van, Tan	18	Ha Noi	NT	X21.35			

## Event 103 Women 100 SC Meter VHCV

KLQG:		42.45	*	20/03/2018	Lan Vy Nguyen Thi		DNG	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points			
1	Nguyen Thi, Tam	19	Thanh Hoa	40.29	42.39*			
2	Ta Hoang, Minh Anh	18	TP Ho Chi Minh	41.88	42.65			
3	Pham Thi, Thu	17	Hai Duong	42.00	42.68			
4	Luu Thi, Thanh Thu	18	Ha Noi	41.00	42.76			
5	Nguyen Thi, Lan Vy	22	Da Nang	42.50	43.04			
6	Nguyen Thi, Hang	17	Da Nang	42.50	43.55			
7	Pham Thanh, Thuong	19	Thai Binh	NT	44.82			
8	Tran Thi, Huyen Trang	19	Ha Noi	41.00	45.22			
9	Nguyen Thi, Hue	23	Thai Binh	NT	45.46			

## GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019

## Results - NGAY THI DAU THU NHAT

**(Event 103 Women 100 SC Meter VHCV)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
10 Pham Thao, Nguyen	16	Thanh Hoa	43.39	47.71	
11 Nguyen Ngo, Kim Hoa	17	TP Ho Chi Minh	42.88	47.91	
12 Dao Thi, Kim Anh	15	Quan Doi	43.00	50.70	
13 Bui Phuong, Thao	14	Hai Duong	45.00	54.75	
--- Luu Thi, Ngan	19	Ha Noi	NT	X50.20	
--- Luu Thi, Ha	19	Ha Noi	NT	X53.85	

**Event 104 Men 100 SC Meter VHCV**

KLQG: 33.80 \* 20/03/2017 Loc Nguyen Thanh

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Trung, Kien	30	Ha Noi	35.50	34.90	
2 Nguyen Thanh, Loc	24	TP Ho Chi Minh	33.99	35.26	
3 Do Dinh, Toan	22	TP Ho Chi Minh	34.99	36.64	
4 Nguyen Thanh, Sang	21	Quan Doi	36.00	38.64	
5 Nguyen Duy, Anh	16	Da Nang	36.20	39.11	
6 Danh Thanh, Ton	18	Da Nang	39.40	40.47	
7 Duong Minh, Tri	21	Quan Doi	38.00	42.21	
8 Nguyen Dac, Thang	15	Thai Binh	39.00	42.71	
9 Hoang Van, Tan	18	Ha Noi	NT	46.93	
10 Vu Hoai, Son	16	Hai Phong	NT	48.25	
11 Luong Gia, Phong	18	Hai Phong	NT	48.27	
12 Vu Nam, Thanh Tung	15	Hai Duong	40.00	50.26	
--- Ngo Tuan, Kiet	17	TP Ho Chi Minh	NT	X41.52	
--- Bui Van, Tuan	16	Thanh Hoa	NT	DQ	

False start

**Event 105 Women 400 SC Meter VHCV**

KLQG: 3:29.05 \* 20/03/2018 Trang Diem Tran Thi

QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Thi, Trang Diem	21	Quang Binh	3:26.00	3:26.83*	
2 Nguyen Thi, Tam	19	Thanh Hoa	3:30.00	3:35.13	
3 Pham Thi, Kim Thuong	18	Ha Noi	3:27.00	3:38.01	
4 Ngo Thuy, Linh	17	Ha Nam	3:35.00	3:38.29	
5 Tran Thi, Diem Quynh	17	Da Nang	3:36.00	3:42.43	
6 Nguyen Dinh, Phuong Quyen	16	TP Ho Chi Minh	3:39.88	3:45.11	
7 Vo Thi, Thuy Linh	18	Quan Doi	3:35.00	3:47.56	
8 Pham Thao, Nguyen	16	Thanh Hoa	3:35.00	3:52.56	
9 Bui Phuong, Thao	14	Hai Duong	3:45.00	3:58.29	
10 Dao Thi, Kim Anh	15	Quan Doi	3:40.00	4:05.44	
11 Pham Tuyet, Chinh	14	Hai Duong	3:50.00	4:24.45	
--- Lai Hong, Nhung	18	Ha Noi	NT	XDNF	
Swimmer did not finish					
--- Pham Thi, Hong Diep	15	Thai Binh	NT	DNF	
Swimmer did not finish					
--- Luu Thi, Thanh Thu	18	Ha Noi	3:20.00	DNF	
Swimmer did not finish					

**Event 106 Men 1500 SC Meter VHCV**

KLQG: 12:53.25 \* 20/03/2017 Duc Tam Luu Nguyen

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu Nguyen, Duc Tam	22	TP Ho Chi Minh	12:45.99	13:00.62	
2 Do Xuan, Thien	27	Ha Nam	13:20.00	13:12.74	

## GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019

## Results - NGAY THI DAU THU NHAT

**(Event 106 Men 1500 SC Meter VHCV)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Phan Van, Tuan	19	Quang Binh	13:30.00	13:19.24	
4 Le Phuc, Thinh	18	Da Nang	13:35.00	13:33.40	
5 Danh Thanh, Ton	18	Da Nang	13:30.00	13:57.41	
6 Kim Anh, Kiet	15	Quan Doi	13:45.00	14:38.97	
7 Pham Le, Minh Phuc	15	TP Ho Chi Minh	14:15.99	14:40.16	
8 Vu Nam, Thanh Tung	15	Hai Duong	18:00.00	17:39.45	
--- Huynh Tran, Hoang Hiep	16	TP Ho Chi Minh	NT	X15:10.31	
--- Dang Duc, Manh	17	Quan Doi	16:35.00	DNF	

Swimmer did not finish

**Event 107 Women 200 SC Meter CVD**

KLQG: 1:49.66 \* 17/03/2016 Thi Thoa Ngo DNG

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Thu	17	Hai Duong	1:45.00	1:48.83 *	
2 Ngan Thi, Nhien	21	Thanh Hoa	1:47.00	1:49.96	
3 Le Hoang, Nam Thuyen	18	TP Ho Chi Minh	1:48.88	1:50.45	
4 Vo Thi, Tuyen Hoa	16	Dong Nai	1:51.30	1:54.50	
5 Nguyen Thi, Thanh Thao	17	Dong Nai	1:54.00	1:55.67	
6 Pham Thi, Ngoc Linh	14	Quang Binh	1:58.00	2:02.41	
7 Vo Thi, Thuy Linh	18	Quan Doi	NT	2:07.99	
--- Cao Thi, Duyen	18	Thanh Hoa	1:47.00	DNF	

Swimmer did not finish

**Event 108 Men 200 SC Meter CVD**

KLQG: 1:38.26 \* 20/03/2017 Sang Ngo Phuc HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Duc, Toan	26	Quang Binh	1:39.00	1:37.85 *	
2 Nguyen Ngoc, Huynh	24	Dong Nai	1:42.30	1:39.84	
3 Ngo Phuc, Sang	24	TP Ho Chi Minh	1:37.88	1:41.05	
4 Nguyen Dang, Khoa	20	TP Ho Chi Minh	1:41.99	1:41.39	
5 Bui Phuong, Nam	19	Dong Nai	1:43.35	1:41.56	
6 Le Quy, Don	24	Quan Doi	1:40.00	1:41.92	
7 Pham Cong, Nguyen	19	Quang Ninh	1:46.00	1:49.85	
8 Le The, Trieu	17	Thua Thien Hue	1:43.00	1:50.03	
9 Hoang Quang, Toan	16	Quang Binh	1:49.00	2:02.35	
10 Nguyen Van, Vinh	17	Thanh Hoa	NT	2:04.28	
11 Bui Duc, Duy	13	Hai Duong	1:50.00	2:32.75	
--- Cao Anh, Duc	16	Quang Binh	NT	X2:05.60	
--- Luu Quang, Van	25	Ha Noi	1:46.00	DNF	
--- Do Thanh, Thao	16	Quan Doi	1:42.00	DNF	

Swimmer did not finish

**Event 109 Women 4x100 SC Meter VHCV Relay**

KLQG: 2:55.41 \* 20/03/2018 Da Nang DNG

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Da Nang	A	NT	2:50.70 *	
1) Hoang Thi, Tam 21	2) Nguyen Hoai, Thuong 17	3) Nguyen Thi, Lan Vy 22	4) Nguyen Thi, Hang 17	
2 Ha Noi	A	NT	2:58.87	
1) Tran Thi, Huyen Trang 19	2) Lai Hong, Nhung 18	3) Luu Thi, Ha 19	4) Luu Thi, Thanh Thu 18	
3 Thai Binh	A	NT	3:00.29	
1) Nguyen Thi, Hue 23	2) Pham Thanh, Thuong 19	3) Pham Thi, Hong Diep 15	4) Vu Thuy, Trang 18	

**GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2019 - 20/03/2019 to 22/03/2019****Results - NGAY THI DAU THU NHAT****(Event 109 Women 4x100 SC Meter VHCV Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
4 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:00.82	
1) Nguyen Ngo, Kim Hoa 17	2) Truong Hong, Phuc 18	3) Nguyen Dinh, Phuong Quyen 16	4) Ta Hoang, Minh Anh 18	
5 Hai Duong	A	NT	3:30.45	
1) Le Thi, Phuong 14	2) Nguyen Thanh, Truc 16	3) Pham Tuyet, Chinh 14	4) Bui Phuong, Thao 14	

**Event 110 Men 4x100 SC Meter VHCV Relay**

**KLQG: 2:29.14 \* 20/03/2017 TP Ho Chi Minh HCM**  
**Do Dinh, Phan Luu, Nguyen Minh, Nguyen Thanh**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	2:29.03 *	
1) Do Dinh, Toan 22	2) Nguyen Tien, Dat 16	3) Luu Nguyen, Duc Tam 22	4) Nguyen Thanh, Loc 24	
2 Da Nang	A	NT	2:36.61	
1) Le Phuc, Thinh 18	2) Danh Thanh, Ton 18	3) Tran Cong, Tu 16	4) Nguyen Duy, Anh 16	
3 Ha Noi	A	NT	2:38.73	
1) Hoang Van, Tan 18	2) Luu Quang, Van 25	3) Pham Van, Quang 19	4) Nguyen Trung, Kien 30	
4 Quan Doi	A	NT	2:39.98	
1) Dang Duc, Manh 17	2) Duong Minh, Tri 21	3) Do Thanh, Thao 16	4) Nguyen Thanh, Sang 21	